

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 8/3/2023, anh Lương Tuấn A điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát x chở anh Tạ Văn S sinh năm 1989 và anh Lê Thanh T sinh năm 1993, ở cùng thôn đi chơi về. Khi đi đến ngã tư xã DH thì Tuấn A nhìn thấy bên trái đường có anh Hồ Anh T, sinh năm 2003, trú tại xã DT, huyện T2 đang ngồi trên yên xe máy quay mặt ra hướng Ủy ban nhân dân xã DH, đứng đối diện với T là chị Võ Thị Hoài Th, sinh năm 2007, trú tại thôn VX, xã DH (là bạn gái của anh Hồ Anh T). Thấy vậy, Tuấn A điều khiển xe đi sát vào 2 người rồi dùng tay trái vỗ vào lưng chị Th, sau đó điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà, Tuấn A, S và T sang nhà anh S (sát nhà Tuấn A) ngồi uống nước. Sau khi bị Tuấn A vỗ vào lưng thì chị Th nói với anh Hồ Anh T: “Ba thằng kia vừa trêu em”. Nghe vậy, anh T bảo Th ngồi lên xe và chở Th quay ngược về đường xã DT. Khi đi đến trước cửa quán bia "x", thuộc xã DH thì anh T gặp Nguyễn Ngọc Th và Lê Mạnh Chsinh năm 2003, trú tại thôn PL, xã DT, huyện T2. T nói với Th và anh Ch: “Có ba thằng nào vừa trêu người yêu tao, chúng mày đi cùng tao vào hỏi lý do”. Sau đó T, Th và Ch, Th đến trước cổng nhà anh Tuấn A. Mọi người để xe ngoài cổng cùng với chị Th đứng ngoài, sau đó T, Th và Ch đi vào trong sân nhà anh Tuấn A. Khi vào đến trong sân, T gọi “Anh ơi, anh ơi” nhưng không có ai trả lời. Khi đó, anh Tuấn A đang ngồi trong nhà anh S nghe thấy tiếng gọi và nhìn ra ngoài sân thấy có 3 thanh niên đang đứng nên Tuấn A đi ra trước hiên nhà anh S nhặt một ống tuýp sắt dài khoảng 50cm cầm ở tay phải đi ra sân gặp T, Ch, Th và nói: “Chúng mày vào đây làm gì, rút hết ra ngoài”. Thấy vậy, anh Hồ Anh T nói “vậy chúng em đi ra”, sau đó anh T và Ch đi ra ngoài đường, còn Th đứng phía trong, đang chuẩn bị đi ra cùng thì bị anh Tuấn A dùng tay trái bóp cổ, đẩy, đồng thời vùng tay phải đang cầm tip qua đầu định vụt Th. Thấy bị anh Tuấn A bóp cổ và dùng gậy định đánh mình thì Th dùng tay phải đưa ra sau lưng bên phải, rút ra con dao nhọn, bấm chốt cho lưỡi dao bật ra và đâm 1 nhát vào vị trí 1/3 giữa cánh tay trái và 1 nhát vào vị trí thắt lưng trái của anh Tuấn A; sau đó Th cầm dao bỏ chạy. Anh Tuấn A được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện quân đội 108 Hà Nội.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên số 84/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế T1, kết luận: “*Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lương Tuấn A tại thời điểm giám định là 29%*”.

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể số 190/KLTTCT-TTPY ngày 19/5/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế T1 kết luận:

- *Vùng thắt lưng bên trái có vết sẹo: 03%*
- *Vùng cột sống thắt lưng lệch trái có vết sẹo: 02%*
- *Vùng mặt trước 1/3 dưới cánh tay trái có vết sẹo: 02%*
- *Vùng mặt sau trong 1/3 dưới cánh tay trái có vết sẹo 02%*
- *Đứt bán phần thần kinh giữa cánh tay trái gây hạn chế vận động ngón I, II bàn tay trái: 25%.*
- *Đứt động mạch cánh tay trái: 07%.*

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lương Tuấn Anh tại thời điểm giám định bổ sung là 36% áp dụng phương pháp cộng lùi tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSTH ngày 06/7/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T2, tỉnh T1 truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự:

Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện T2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T2, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Th đều khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 08/3/2023, tại nhà ở của gia đình anh Lương Tuấn A, thuộc thôn TL, xã DH, huyện T2 đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát, đánh nhau giữa anh Lương Tuấn A và Nguyễn Ngọc Th sinh năm 2003, trú tại thôn DH, xã TN, huyện T2. Trong lúc xô xát, Nguyễn Ngọc Th đã dùng dao nhọn đâm vào vị trí 1/3 giữa cánh tay trái và vùng thắt lưng trái của anh Lương Tuấn A gây thương tích 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

[2.2] Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T2 lập hồi 01 giờ ngày 09/3/2023, tại nhà ông Lương Xuân Th sinh năm 1974, thôn TL, xã DH, huyện T2; Đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh năm 2001, trú tại thôn TL, xã DH, huyện T2 (là vợ của người bị hại Lương Tuấn A); Biên bản ghi lời khai của người bị hại: Anh Lương Tuấn A; Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T2 lập hồi 18 giờ ngày 13/3/2023, nội dung: Tạm giữ 1 chiếc USB nhãn hiệu Trancend màu đen dung lượng 4GB, bên trong có chứa 2 tệp tin video được trích xuất từ nhà chị Lương Thị D sinh năm 1993, thôn TL, xã DH, huyện T2; Bản Kết luận giám định số 684/KL-KTHS kèm theo phụ lục ngày 26/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T1, kết luận: *Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của 2 tệp tin video gửi giám định*; Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 84/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2023 và Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên

người sống số 190/KLTTCT-TTPY ngày 19/5/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế T1 của anh Lương Tuấn A; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th là người đã có hành vi đã dùng dao nhọn đâm vào vị trí 1/3 giữa cánh tay trái và vùng thắt lưng trái của anh Lương Tuấn A gây thương tích 36% (Ba mươi sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

[2.4] Bị cáo là người lao động đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Xuất phát từ một hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức của bị hại trong cuộc sống nhưng bị cáo không những không tìm cách xử sự phù hợp với pháp luật, với đạo đức mà bị cáo lại gây thương tích cho người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác nên phải xử lý bằng hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Ngọc Th là người đã có hành vi đã dùng dao nhọn đâm vào vị trí 1/3 giữa cánh tay trái và vùng thắt lưng trái của anh Lương Tuấn A gây thương tích 36% (Ba mươi sáu phần trăm). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra để giáo dục riêng với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Bị cáo Nguyễn Ngọc Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, người bị hại là anh Lương Tuấn A cũng có một phần lỗi, trong khi bị cáo đến nhà anh Tuấn A, anh Tuấn A đã dùng tay trái bóp cổ, đẩy, đồng thời vùng tay phải đang cầm tuýp qua đầu định vụt bị cáo, dẫn đến việc bị cáo thiếu kiểm chế bản thân dùng dao đâm 02 nhát vào vị trí 1/3 giữa cánh tay trái và vùng thắt lưng trái, gây thương tích 36% cho anh Lương Tuấn A.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bản thân trước khi phạm tội chưa bị các cơ quan nhà nước xử lý về hành vi nào nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đề bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại là anh Lương Tuấn A. Đến nay anh Lương Tuấn A không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T2 đã quản lý 1 chiếc USB nhãn hiệu Trancend màu đen chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với một chiếc xe mô tô Biển kiểm soát x, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị H, sinh năm 2001, trú tại thôn DH, xã TN, huyện T2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với một con dao bằng kim loại dạng gấp, dài 33,8cm, phần cán dao dài 18,3cm, lưỡi dao có mũi nhọn dài 15,5cm, xác định là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 1 đoạn ống kim loại nhôm dài khoảng 50cm, phi 21 sáng màu là đồ vật anh Lương Tuấn A cầm định đánh Nguyễn Ngọc Th, theo anh Tuấn A khai đã vứt tại hiện trường; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T2 đã truy tìm nhưng không thu hồi, quản lý được.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại một chiếc xe mô tô Biển kiểm soát x cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị H, sinh năm 2001, trú tại thôn DH, xã TN, huyện T2, tỉnh T1.

- Chuyển quản lý theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB nhãn hiệu Trancend màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy một con dao bằng kim loại dạng gấp, dài 33,8cm, phần cán dao dài 18,3cm, lưỡi dao có mũi nhọn dài 15,5cm.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T2, tỉnh T1).

4. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh T1;
- VKSND tỉnh T1;
- Sở Tư pháp tỉnh T1;
- VKSND huyện T2;
- Công an huyện T2;
- Chi cục THADS huyện T2;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền

